

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NK  
THÀNH PHỐ CT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HN-ST  
Ngày: 30/6/2022  
V/v: Xin ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Cao Thị Thanh Trúc**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà **Nguyễn Thị Mai Hồng**

- Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kiều Trang** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận NK.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK tham gia phiên tòa:*  
Bà **Lê Hoàng Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NK, thành phố CT xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 208/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 311/2022/QĐST-HN ngày 19 tháng 5 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 138/2022/QĐST – HN ngày 08 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Ông **Tạ Thế H** sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp Nhơn Thuận 2, xã Nhơn Nghĩa, Hện PD, Tp. CT.

\* *Bị đơn:* Bà **Lâm Ngọc H**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: 51/15, Đề Thám, P. A, quận NK, Tp. CT.

*(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* *Theo đơn xin ly hôn đề ngày 08 tháng 3 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Tạ Thế H trình bày:* Ông và bà H tự tìm H và tự nguyện đi đến hôn nhân, lễ cưới tổ chức vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nhơn Nghĩa, Hện PD, thành phố CT ngày 18/7/2015. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau cho đến nay. Do thời gian ly thân đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Tạ Lâm Hoàng H (nam), sinh 07/11/2014. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay cháu H do ông nuôi dưỡng. Khi ly hôn ông yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án tiến hành triệu tập bị đơn bà Lâm Ngọc H tuy nhiên bà vắng mặt không lý do. Do vậy sau khi tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà H.

Tại phiên tòa, ông H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bà H vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông H, bà H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn nên ông H có đơn khởi kiện. Xác định quan hệ pháp luật là “Xin ly hôn” được quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện Tòa án tiến hành triệu tập bà Lâm Ngọc H tuy nhiên bà vắng mặt không lý do. Do vậy sau khi tiến hành đầy đủ các thủ tục theo quy định Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà H là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông H và bà H xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Do cuộc sống chung không hạnh phúc nên ông, bà ly thân nhau từ năm 2018 cho đến nay nhưng cả hai đều không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án có triệu tập các bên đến hòa giải nhằm tạo điều kiện cho các bên có cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng bà H luôn vắng mặt cho thấy bà không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bản thân ông H xác định không còn tình cảm và yêu cầu được ly hôn cho thấy ông cũng không còn thiết tha với cuộc hôn nhân này. Xét thấy, hôn nhân là sự tự nguyện của cả 02 bên, nếu một bên không muốn tiếp tục thì dù có duy trì cũng không mang lại hạnh phúc. Do vậy nên chấp nhận nguyện vọng của ông H là cho bà được ly hôn với bà H.

[4] Về con chung: Có 01 con tên Tạ Lâm Hoàng H (nam), sinh 07/11/2014. Ông H yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy từ khi ông H, bà H ly thân đến nay cháu H sống cùng ông H nên giữ nguyên tình trạng nuôi con như hiện nay là tiếp tục giao cháu H cho ông H nuôi dưỡng là phù hợp. Do ông H không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Ông H xác định không có. Do bà H vắng mặt nên cần tách ra, nếu sau này có phát sinh tranh chấp các bên sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

[6] Về án phí: Ông H phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28, 35, 147, 227 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

**Tuyên án:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Tạ Thế H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Tạ Thế H được ly hôn với bà Lâm Ngọc H.

2. Về con chung: Giao cháu Tạ Lâm Hoàng H (nam), sinh 07/11/2014 cho ông Tạ Thế H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà H theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tách ra nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

4. Về án phí: Ông Tạ Thế H phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà ông đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001832 ngày 24/3/2022.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Lâm Ngọc H thời hạn kháng cáo tính từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhân:**

- TAND TP Cần Thơ “để báo cáo”.
- VKSND TPCT, Q. NK “để theo dõi”.
- Các đương sự “để biết”.
- THA DS Q. NK “để thi hành”.
- **UBND xã N.**
- Lưu hồ sơ Dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Cao Thị Thanh Trúc***

















